

ĐIỂM LẠI MÙA MƯA LŨ NĂM 1983
Ở HÀ NAM NINH

Nguyễn Tiến Chinh

Đài KTTV Hà nam ninh

MÙA mưa lũ năm 1983 ở Hà nam ninh có nhiều biến động phức tạp, đầu mùa nắng nóng gay gắt diễn ra do một số đợt gió tây khô nóng liên tục kéo dài trong các tháng V, VI làm cho nền nhiệt độ tăng nhanh, lượng bốc hơi tăng theo, độ ẩm không khí giảm. So với quy luật chung, mùa mưa lũ năm 1983 diễn chậm hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ (TBNN).

Lượng mưa từ tháng V đến IX thiếu hụt nhiều so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Mực nước trên các sông Hồng, Đào, Đáy, Ninh cơ và Hoàng long đều thấp hơn so với trung bình nhiều năm. Do đó đã làm tăng thêm tình hình khô hạn ở nhiều nơi trong tỉnh. Riêng vùng ven biển nhờ có ảnh hưởng của thủy triều khá mạnh nên tình hình khô hạn không diễn ra phức tạp.

I.- Tóm tắt tình hình thời tiết trong mùa mưa lũ

Thời tiết mùa mưa lũ năm 1983 trong cả nước nói chung và ở Hà nam ninh nói riêng có những biến động đa dạng do những thay đổi của hoàn lưu khí quyển.

Khối không khí nhiệt đới biển từ vịnh Ben gan di chuyển qua Thái lan, Lào rồi vào Việt nam hoạt động khá mạnh nên đã gây ra tình trạng gió tây khô nóng kéo dài nhiều đợt trong các tháng V, VI và đầu tháng VII, và lũ tiêu mơn hầu như không có.

- Gao áp phổ nhiệt đới Thái bình dương hoạt động mạnh, lấn sâu về phía tây lạnh thổ nước ta và có trục hạ thấp dần.

- Bão ở tây Thái bình dương đến chậm hơn so với quy luật chung nhưng lại xảy ra dồn dập vào các tháng X và XI, cuối mùa mưa lũ. Cả mùa có 11 cơn bão và 4 áp thấp ảnh hưởng đến nước ta. Trong đó có hai cơn bão số 3 số 6 và 1 áp thấp nhiệt đới trực tiếp hoặc gián tiếp ảnh hưởng đến Hà nam ninh.

Bão số 3 xảy ra ngày 17, 18 tháng VII đổ bộ vào khu vực giữa Quảng ninh - Hải phòng, có gió mạnh cấp 9, 10 gió giât đến cấp 12 đã gây ra mưa vừa đến mưa to ở Hà nam ninh. Lượng mưa trong bão số 3 thực chất đã giải quyết tốt tình hình khô hạn đang diễn ra gay gắt.

Bão số 6 xảy ra ngày 30/IX đến ngày 1 và 2/X là một cơn bão mạnh, có gió cấp 10 cấp 11 gió giât đến trên cấp 12 đã gây ra mưa to đến rất to ở nhiều nơi. Bão đi vào vùng Thái bình.

Áp thấp nhiệt đới xảy ra ngày 2 và 3 tháng X ở vùng khu 4 cũ rồi nhanh chóng đi vào bờ biển bắc Nghệ tĩnh, nam Thanh hóa gây ra mưa lớn ở phía tây Hà nam ninh.

II.- Tình hình diễn biến của mưa

Do những thay đổi phức tạp của hoàn lưu khí quyển nên tình hình mưa ở Hà nam ninh cũng có những diễn biến đa dạng. Mùa mưa 1983 ở Hà nam ninh đến chậm hơn so với quy luật chung là một trong những năm không có mưa lũ tiêu mản. Lượng mưa từ tháng V đến tháng IX thiếu hụt nghiêm trọng, chỉ đạt 30 - 40% so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. So với mùa mưa 1982 thiếu hụt từ 350 - 400mm. Nói chung từ tháng V đến tháng IX các nơi đều có mưa, song lượng mưa thấp, chủ yếu là mưa rào và mưa dông, cường độ mưa trung bình, có lúc mưa lớn nhưng thời gian ngắn.

Trong các tháng VII, VIII và IX lượng mưa có tăng hơn các tháng V và VI song vẫn thấp hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ.

Riêng trung tuần tháng VII nhờ có lượng mưa của cơn bão số 3 khá lớn nên đã kịp thời giải quyết được tình hình khô hạn đang diễn ra gay gắt.

Đến đầu tháng X cơn bão số 6 và áp thấp nhiệt đới tiếp theo đã gây ra mưa to đến rất to, cường độ mưa lớn, thời gian kéo dài làm cho lượng mưa tăng nhanh chóng. Do vậy đã xảy ra tình hình ngập úng lúa mùa khá nghiêm trọng ở một số huyện vùng trung.

Cuối tháng X lại có lượng mưa của một đợt không khí lạnh sớm làm cho lượng mưa cả tháng X tăng thêm lớn hơn nhiều so với các tháng cùng thời kỳ hàng năm.

Tuy vậy lượng mưa từ ngày 1 tháng V đến 31 tháng X so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ vẫn còn thiếu hụt từ 40 đến 500mm, riêng ở khu vực Ninh bình tăng hơn gần 100mm.

III.- Tình hình diễn biến của lũ trên các sông chính :

Dòng chảy lũ trên các sông ở Hà nam ninh cũng có nhiều biến động phức tạp. Nhìn chung, dòng chảy lũ ở Hà nam ninh chịu tác dụng của 4 nhân tố chính sau đây :

- a) Dòng chảy do mưa sinh ra ở thượng nguồn
- b) Do thủy triều biển Đông.
- c) Dòng chảy do lượng mưa tại chỗ sinh ra, nhất là lượng nước do bơm chống úng ở vùng nội đồng ra sông chính.
- d) Dòng chảy ngầm trữ trong đất bổ sung.

Cả 4 nhân tố trên thường chi phối chế độ dòng chảy lũ song chủ yếu là dòng chảy lũ ở thượng nguồn và hoạt động của thủy triều biển Đông.

1. Lũ trên sông Hồng và sông Đào :

Cả mùa có 3 đợt lũ lớn sau đây :

a/- Lũ trên sông Hồng :

- Đợt lũ tại Hà nội kéo dài từ ngày 29/VII đến 12/VIII đỉnh lũ là 1207cm tại Hà nội lúc 1h ngày 6/VIII vượt mức báo động cấp III 57cm, đây là đỉnh lũ lớn thứ hai sau năm 1971.

- Đợt lũ 2 từ ngày 25/VIII đến 30/VIII đạt đỉnh ở mức 944cm tại Hà nội

lúc 1h ngày 27/VIII. Đây là một đợt lũ nhỏ xảy ra trong lúc thủy triều biển Đông hoạt động yếu, có biên độ nhỏ.

- Đợt lũ 3 xảy ra từ ngày 1/X đến 7/X có đỉnh lũ là 1043cm tại Hà Nội hồi 19h ngày 5/X. Đây là đợt lũ xảy ra chịu tác động tổng hợp của cả 4 nhân tố trên.

b) Lũ trên sông Đào :

- Đợt lũ 1 từ ngày 30/VII đến 13/VIII thì kết thúc, có đỉnh lũ là 459cm tại Nam định xuất hiện lúc 10h ngày 6/VIII, vượt mức báo động III là 19cm. Đây là đợt lũ có cường suất khá mạnh và biên độ khá lớn.

- Đợt lũ 2 từ ngày 25/VIII cho đến ngày 31/VIII thì kết thúc, đỉnh lũ 321cm tại Nam định lúc 7h ngày 27/VIII.

- Đợt lũ 3 từ ngày 1/X cho đến ngày 13/X mới kết thúc có đỉnh lũ là 405 cm tại Nam định lúc 21h ngày 5/X, vượt mức báo động II là 15cm.

2. Lũ trên sông Hoàng Long và sông Đáy :

Có hai đợt lũ lớn sau đây :

a) Trên sông Hoàng Long.

- Đợt lũ 1 bắt đầu từ ngày 1/VIII và kết thúc ngày 13/VIII có đỉnh lũ 254cm tại Bến đẽ. Đây là một đợt lũ nhỏ chủ yếu chịu ảnh hưởng lu vật của sông Hồng và sông Đào cùng hoạt động của thủy triều biển Đông.

- Đợt lũ 2 từ ngày 1 kéo dài cho đến ngày 16/X, lũ đến đỉnh lúc 7h ngày 5/X ở mức 443cm tại Bến đẽ vượt mức báo động III 40cm.

Đây là một đợt lũ lớn trên lưu vực sông Hoàng Long chủ yếu là lượng mưa của bão số 6 và áp thấp nhiệt đới sinh ra từ đầu tháng X, diễn biến của lũ khá phức tạp vì nó chịu tác động tổng hợp của cả 4 nhân tố đã nêu ở trên cho nên đỉnh lũ tương đối cao, thời gian lũ khá dài.

b) Lũ trên sông Đáy :

- Đợt lũ 1 bắt đầu từ ngày 1 cho đến ngày 13/VIII có đỉnh lũ là 282 cm tại Phủ lý vào lúc 21h ngày 7/VIII. Đợt lũ này chủ yếu là chịu ảnh hưởng lũ của sông Hồng và sông Đào.

- Đợt lũ 2 từ ngày 1 cho đến ngày 16/X mới kết thúc, lũ lên đến đỉnh lúc 2h ngày 6/X ở mức 382cm tại Phủ lý. Đây là một đỉnh lũ khá cao chịu ảnh hưởng của cả 4 nhân tố đã nêu trên nên thời gian lũ kéo khá dài.

IV.- Về công tác dự báo phục vụ phòng chống thiên tai :

1. Dự báo :

Các phương án dự báo mưa lũ đã được xây dựng, củng cố, bổ sung kịp thời hàng năm sau khi tổng kết mưa lũ. Do đó các phương án dự báo mưa lũ nói chung có chất lượng và độ tin cậy tốt.

(xem tiếp trang 31)